

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH TƯỜNG
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2021/HS-ST
Ngày 21-9- 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Xuân Tiến

2. Bà Đỗ Thị Phương Thúy- Giáo viên

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Hải Yến- Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đạo - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 86/2021/HSST ngày 08 tháng 9 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2021, đối với bị cáo:

Âu Văn C, sinh ngày 19 tháng 5 năm 1980; trú tại: Thôn D, xã V, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; chức vụ Đảng, đoàn thể: Không; dân tộc: Cao Lan; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Âu Văn C và bà Dương Thị M; vợ: Ma Thị T và có 02 con (lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2015); tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Ngày 13/01/2012, Âu Văn C bị Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền với số tiền 1.000.000đ về hành vi Đánh bạc. Ngày 13/01/2012, C đã chấp hành nộp tiền phạt xong.

+ Ngày 29/10/2013, Âu Văn C bị Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền với số tiền 350.000đ về hành vi Đánh bạc. Ngày 31/10/2013, C đã chấp hành nộp tiền phạt xong.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày ngày 12/6/2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc, (có mặt).

Người bị hại:

- Anh Trần Văn T, sinh năm 2000; trú tại: Khu 7, xã H, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ, (vắng mặt).

- Anh Phan Tân L, sinh năm 1991; trú tại: Khu 4, xã B, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ, (vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Trần Văn T, sinh năm 1976; trú tại: Khu 7, xã H, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ, (vắng mặt).

Người tố giác: Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1980; hộ khẩu thường trú: Xã Đ, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ. Hiện đang trú tại: Thôn Đ, xã Y, huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc, (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 10/6/2021, Âu Văn C, sinh năm 1980, trú tại xã V- huyện Sơn Dương- tỉnh Tuyên Quang đi xe khách từ thành phố Vĩnh Yên- tỉnh Vĩnh Phúc đến xưởng cơ khí thuộc thôn Đ- xã Y- huyện Vĩnh Tường- tỉnh Vĩnh Phúc của anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1980, trú tại xã Đ- huyện Thanh Ba- tỉnh Phú Thọ để chơi vì trước đây C đã từng làm thuê cho anh V tại xưởng này. Khi tới nơi, C gặp anh V đang ở xưởng cùng với anh Trần Văn T, sinh năm 2000, trú tại xã H- thị xã Phú Thọ- tỉnh Phú Thọ và anh Phan Tân L, sinh năm 1991, trú tại xã B- huyện Lâm Thao- tỉnh Phú Thọ đều là công nhân cơ khí đang làm thuê cho anh V. Do có quen biết nhau từ trước nên C ngồi ăn cơm cùng với mọi người rồi đi nghỉ trưa tại gác xép tầng 2 bên trong xưởng. Mọi người nghỉ trưa đến khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày thì dậy, lúc này anh V, anh T, anh L đi sang xưởng cơ khí bên cạnh được ngăn cách nhau bằng bức tường và tấm tôn để làm việc còn C đi chơi qua lại giữa hai xưởng. Khi đang chơi tại đây thì C quan sát thấy có 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, BKS: 19F1-222.14 của anh T (xe được đăng ký chính chủ mang tên Trần Văn T, sinh năm 1976, trú tại xã H- thị xã Phú Thọ- tỉnh Phú Thọ là bố đẻ của anh T) đang dựng bên trong xưởng, chìa khóa xe vẫn cắm ở ổ khóa điện. Quan sát xung quanh thấy không có ai trông giữ, quản lý chiếc xe mô tô này nên C nảy sinh ý định trộm cắp xe để bán lấy tiền tiêu xài cá nhân và mua ma túy sử dụng. C đi đến vị trí dựng xe mô tô dắt xe quay đầu hướng ra đường QL 2A thì nghe thấy có tiếng chuông điện thoại từ chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus, dung lượng 32GB, màu hồng bên trong gấn sim điện thoại số thuê bao 0348.289.282 của anh Phan Tân L để trên kệ tivi bên trong xưởng, C nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại, nên C đi đến vị trí để chiếc điện thoại di động trên lấy chiếc điện thoại này rồi cầm điện thoại bằng tay trái sau đó để vào túi quần phía trước

bên trái C đang mặc. C điều khiển xe mô tô đi ra đường QL2A đi về hướng thành phố Vĩnh Yên để tìm nơi tiêu thụ số tài sản trộm cắp được. Khi đi đến địa phận xã C- huyện Vĩnh Tường, do lo sợ bị người khác phát hiện ra việc mình trộm cắp tài sản nên C đã tắt nguồn của chiếc điện thoại di động vừa trộm cắp được của anh L, tháo bỏ thẻ sim ra ném ở ven đường rồi vào cửa hàng mua bán điện thoại di động gần đó mua 01 thẻ sim khác lắp vào điện thoại với mục đích để anh L không tìm ra được mình. C đến thành phố Vĩnh Yên – tỉnh Vĩnh Phúc để bán tài sản trộm cắp được nhưng do không quen biết ai, không biết địa điểm tiêu thụ nên C chưa bán được. C điều khiển xe mô tô mang theo chiếc điện thoại di động vừa trộm cắp được đến nhà anh Đàm Văn B, sinh năm 1962, trú tại xã Đ- huyện Sơn Dương- tỉnh Tuyên Quang là người quen của C và nghỉ qua đêm tại nhà anh B. Khoảng 06 giờ 00 phút ngày 11/6/2021, C tiếp tục điều khiển xe mô tô BKS: 19F1- 222.14 và đem theo chiếc điện thoại trộm cắp được đến thị trấn Đ- huyện Đoan Hùng- tỉnh Phú Thọ. Tại đây do lo sợ bị lực lượng Công an phát hiện và bắt giữ về hành vi trộm cắp tài sản nên C gọi điện thoại cho anh Nguyễn Văn Q, sinh năm 1988, trú tại xã Đ- huyện Thanh Ba- tỉnh Phú Thọ (anh Q là em trai ruột của anh V) rồi bảo anh Q đi ra đường cao tốc Nội Bài- Lào Cai khu vực huyện Phù Ninh- tỉnh Phú Thọ để nhận lại chiếc xe mô tô mà C trộm cắp được của anh T về trả lại cho anh T. Sau đó C đã gửi chiếc xe mô tô trộm cho anh Trần Mạnh T, sinh năm 1985, trú tại phường N - thành phố Tuyên Quang- tỉnh Tuyên Quang là phụ xe ô tô khách C có trụ sở tại thành phố Tuyên Quang- tỉnh Tuyên Quang đem đến đưa cho anh Q, anh Q nhận được xe đã giao nộp cho Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Tường còn chiếc điện thoại di động mà C trộm cắp được của anh L thì C vẫn cất trên người.

Ngay sau khi phát hiện bị trộm cắp chiếc xe mô tô và chiếc điện thoại di động nêu trên thì anh V, anh T và anh L đã đi tìm nhưng không thấy. Qua trích xuất hệ thống Camera an ninh của gia đình anh Đào Duy H, sinh năm 1971, trú tại thôn Đ- xã Y – huyện Vĩnh Tường – tỉnh Vĩnh Phúc đối diện xưởng của anh V thì mọi người đều xác định đối tượng đã trộm cắp số tài sản trên của anh T và anh L là Âu Văn C. Do vậy, ngày 11/6/2021, anh V đã trình báo sự việc trên đến Công an xã Y đề nghị giải quyết.

Sau khi tiếp nhận tin báo trên, Công an xã Y đã báo cáo Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường. Cơ quan cảnh sát điều tra đã phối hợp cùng các ngành chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường và tổ chức các hoạt động điều tra theo quy định pháp luật.

Quá trình điều tra, ngày 11/6/2021 Cơ quan điều tra đã triệu tập làm việc được với Âu Văn C khi C đang chơi ở quán cắt tóc K.M.C ở thị trấn Đ- huyện Đoan Hùng- tỉnh Phú Thọ của anh Khổng Minh C, sinh năm 1996, trú tại xã V- huyện Sơn Dương- tỉnh Tuyên Quang. Tại Cơ quan điều tra, C đã khai nhận rõ toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản là chiếc xe mô tô BKS: 19F1- 222.14 của anh

Trần Văn T và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus của anh Phan Tân L như nêu trên. Cùng ngày, Cơ quan điều tra đã tạm giữ được chiếc xe mô tô mà C trộm cắp được của anh T do anh Q giao nộp và chiếc điện thoại di động mà C trộm cắp được của anh L do C giao nộp, còn chiếc thẻ sim điện thoại lắp bên trong điện thoại di động của anh L thì C đã ném bỏ ở ven đường sau khi trộm cắp nên Cơ quan điều tra chưa thu hồi được.

Ngày 11/6/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã ra Yêu cầu định giá tài sản số 213 đề nghị Hội đồng định giá tài sản huyện Vĩnh Tường định giá xác định giá trị của chiếc xe mô tô BKS: 19F1- 222.14 và chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus mà C đã trộm cắp của anh T và anh L nêu trên. Cùng ngày, Hội đồng định giá tài sản huyện Vĩnh Tường có Bản kết luận định giá tài sản số 72/KL-HĐĐGTTHS, theo đó kết luận: Chiếc xe mô tô trên có giá trị là 11.000.000đ (Mười một triệu đồng) và chiếc điện thoại trên có giá trị là 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng), tổng giá trị các tài sản nêu trên là 13.500.000đ (Mười ba triệu năm trăm nghìn đồng).

Cơ quan điều tra đã thông báo nội dung của bản kết luận định giá tài sản nêu trên cho anh V, anh T, anh L và C biết thì tất cả đều đồng ý với nội dung bản kết luận định giá tài sản, không ai có ý kiến thắc mắc gì.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 tệp video thời gian từ 14 giờ 18 phút 44 giây đến 14 giờ 20 phút 00 giây ngày 10/6/2021 (theo thời gian hiển thị trên tệp video) từ hệ thống camera an ninh lắp đặt tại nhà anh Đào Duy H ghi lại hình ảnh của 01 đối tượng nghi vấn trộm cắp tài sản đang điều khiển 01 chiếc xe mô tô đi trên đường phía trước xưởng cơ khí của anh Nguyễn Văn V do anh H giao nộp.

Ngày 29/6/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 381 gửi Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định kỹ thuật số, điện tử đối với 01 tệp video do anh H giao nộp nêu trên với yêu cầu giám định: Chụp ảnh, mô tả đặc điểm, hành động của người và phương tiện đi trên đường QL2A hướng từ thành phố Việt Trì- tỉnh Phú Thọ đi thành phố Vĩnh Yên- tỉnh Vĩnh Phúc trong thời gian từ 14 giờ 19 phút 53 giây đến 14 giờ 19 phút 59 giây ngày 10/6/2021 (Theo thời gian hiển thị trên đoạn video). Sao chép 01 tệp tin video trên ra đĩa DVD.

Ngày 10/7/2021, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc có bản kết luận giám định số 1552/KLGĐ, kết luận:

- Trích xuất được 04 (bốn) ảnh đặc điểm, hành động của người và phương tiện xuất hiện trên 01 (một) tệp tin video gửi giám định, thời gian từ 14 giờ 19 phút 53 giây đến 14 giờ 19 phút 59 giây ngày 10/6/2021 (theo thời gian hiển thị trên video); tuy nhiên, không đủ căn cứ người và phương tiện đi trên đường QL2A hướng từ thành phố Việt Trì- Phú Thọ đi thành phố Vĩnh Yên- Vĩnh Phúc. Toàn bộ ảnh nêu trên được thể hiện trong 01 (một) bản ảnh giám định.

- Sao in được 01 tập tin video gửi giám định sang 01 (một) đĩa DVD.

Kèm theo kết luận giám định: 01 (một) bản ảnh giám định, 01 (một) đĩa DVD có chữ ký của giám định viên.

* Bản ảnh giám định được thuyết minh như sau:

- Ảnh 1, 2: Xuất hiện 01 người nam mặc áo cộc tay thẫm màu, quần ngắn tối màu, không đội mũ bảo hiểm điều khiển 01 xe mô tô màu xanh đi từ vỉa hè xuống đường; sau đó đi ngược chiều chéo qua đường về phần đường bên phải theo chiều di chuyển rồi đi khuất khỏi quan sát.

- Ảnh 3: Xuất hiện 01 người nữ giới mặc áo màu trắng, quần dài thẫm màu, đội mũ bảo hiểm thẫm màu điều khiển 01 xe mô tô thẫm màu đi trên đường hướng từ trái sang phải.

- Ảnh 4. Xuất hiện 01 người nam mặc áo dài tay tối màu, quần ngắn sáng màu điều khiển 01 xe mô tô tối màu đi trên đường hướng từ trái sang phải.

Cơ quan điều tra đã thông báo cho anh V, anh T, anh L và C biết nội dung bản kết luận giám định và cho quan sát bản ảnh giám định nêu trên thì mọi người đều nhất trí với nội dung kết luận giám định, không ai có ý kiến thắc mắc gì và đều xác định đối tượng nam mặc áo cộc tay thẫm màu, quần ngắn tối màu, không đội mũ bảo hiểm điều khiển 01 xe mô tô màu xanh đi từ vỉa hè xuống đường sau đó đi ngược chiều chéo qua đường về phần đường bên phải theo chiều di chuyển rồi đi khuất khỏi quan sát chính là Âu Văn C.

Ngày 12/6/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã phối hợp cùng Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường tiến hành cho Âu Văn C thực nghiệm điều tra chỉ xác định vị trí hiện trường vụ trộm cắp tài sản và diễn tả lại toàn bộ hành vi C trộm cắp tài sản nêu trên. Kết quả: C đã chỉ chính xác vị trí hiện trường vụ trộm cắp tài sản và diễn tả lại toàn bộ diễn biến, hành vi trộm cắp tài sản là 01 chiếc xe mô tô của anh T, 01 chiếc điện thoại di động của anh L như nêu trên, phù hợp với lời khai của C, lời khai của bị hại, lời khai người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được trong quá trình điều tra.

Tại bản Cáo trạng số 89/CT-VKSVT ngày 06 tháng 9 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường đã truy tố bị cáo Âu Văn C về tội “Trộm cắp tài sản”, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Âu Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Âu Văn C từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 12/6/2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Ngoài ra còn đề nghị về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Tường, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Âu Văn C thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, bị cáo khai nhận:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 10/6/2021, Âu Văn C đến xưởng cơ khí nằm ven đường QL2A thuộc thôn Đ- xã Y- huyện Vĩnh Tường- tỉnh Vĩnh Phúc của anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1980, trú tại xã Đ- huyện Thanh Ba- tỉnh Phú Thọ để chơi. Đến khoảng 14 giờ 00 phút cùng ngày lợi dụng sơ hở không có người trông giữ, C đã trộm cắp 01 xe mô tô BKS: 19F1- 222.14 của anh Trần Văn T, sinh năm 2000, trú tại xã H- thị xã Phú Thọ- tỉnh Phú Thọ và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus của anh Phan Tân L, sinh năm 1991, trú tại xã B- huyện Lâm Thao- tỉnh Phú Thọ đang để tại xưởng của anh V. Tổng trị giá tài sản thiệt hại là 13.500.000đ.

[3]. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Âu Văn C đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng .. thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.”

[4]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo tuy ít nguy hiểm cho xã hội, nhưng thể hiện sự liều lĩnh và coi thường pháp luật, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5]. Xét nhân thân cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo có nhân thân xấu, năm 2012 bị bị Phòng Cảnh sát hình

sự Công an tỉnh Tuyên Quang xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi đánh bạc; năm 2013, bị Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi đánh bạc. Mặc dù đã bị xử phạt vi phạm hành chính nhiều lần nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân, không chịu làm ăn lương thiện mà muốn kiếm tiền bằng con đường bất chính, sa đà vào con đường phạm tội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Sau khi phạm tội đã tự khắc phục hậu quả- tự nguyện trả lại xe mô tô cho bị hại nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do đó Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt để bị cáo yên tâm cải tạo, sớm trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[6]. Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt đối với bị cáo là phù hợp được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8]. Về trách nhiệm dân sự, vật chứng của vụ án và các vấn đề khác:

- Quá trình điều tra anh Trần Văn T và anh Phan Tân L không yêu cầu C phải bồi thường gì, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với anh Đàm Văn B là người cho C ngủ nhờ qua đêm 10/6/2021. Quá trình điều tra xác định, anh B không biết C trộm cắp tài sản của người khác, nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý anh B là Phù hợp.

- Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, BKS: 19F1-222.14 C đã trộm cắp của anh Trần Văn T. Quá trình điều tra xác định chiếc xe mô tô này là tài sản hợp pháp của ông Trần Văn T là bố đẻ anh T nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho ông T chiếc xe mô tô trên. Nhận lại tài sản ông T và anh T không yêu cầu C phải bồi thường gì thêm, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus mà C đã trộm cắp của anh Phan Tân L do C giao nộp. Quá trình điều tra xác định chiếc điện thoại này là tài sản hợp pháp của anh L nên Cơ quan điều tra trả lại cho anh L. Nhận lại tài sản anh L không yêu cầu C phải bồi thường gì, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 01 thẻ sim điện thoại số thuê bao 0348.289.282 của anh Phan Tân L lắp trong điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus mà i đã trộm cắp. Quá trình điều tra xác định thẻ sim này đã bị C tháo ra và vứt bỏ tại ven đường QL2A thuộc xã Ch- huyện Vĩnh Tường sau khi trộm cắp được tài sản. Cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát xung quanh khu vực C vứt bỏ thẻ sim này nhưng

đến nay vẫn chưa tìm thấy. Cơ quan điều tra đã ra thông báo truy tìm vật chứng là chiếc thẻ sim trên, khi nào truy tìm được sẽ xử lý sau.

[9]. Về án phí: Bị cáo C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Âu Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Âu Văn C 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 12/6/2021.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Âu Văn C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Vĩnh Tường;
- Phòng HS nghiệp vụ công an Vĩnh Tường;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Tường;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Hoàng Thị Quỳnh